

Số: 17/2022/QĐST-HNGĐ

Thạch An, ngày 10 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự - Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022. Giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lâm Thị S- Sinh năm 1995

Địa chỉ: Nhà T, xã Đ, huyện T, tỉnh C

- **Bị đơn:** Anh Nông Dương Th- Sinh năm 1990

Địa chỉ: Nhà T, xã Đ, huyện T, tỉnh C

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022.

Áp dụng Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lâm Thị S- Sinh năm 1995

Địa chỉ: Nhà T, xã Đ, huyện T, tỉnh C

Anh Nông Dương Th- Sinh năm 1990

Địa chỉ: Nhà T, xã Đ, huyện T, tỉnh C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân chị Lâm Thị S và anh Nông Dương Th xác định tình cảm vợ chồng không còn. Chị S và anh Th cùng nhất trí được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lâm Thị S và anh Nông Dương Th có 01 con chung. Cháu Nông Khôi V, sinh ngày 03/8/2017

Sau khi ly hôn anh Nông Dương Th được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và chị Lâm Thị S có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cùng anh Th mỗi tháng 1.000.000,đ (Một triệu đồng). Đóng góp theo tháng.

Sau khi ly hôn chị Lâm Thị S có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản chị S thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lâm Thị S và anh Nông Dương Th. Không có. Nên không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Lâm Thị S phải chịu 75.000,đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn.

Anh Nông Dương Th phải chịu 75.000,đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc ly hôn.

Ngoài ra chị Lâm Thị S còn phải chịu án phí về việc người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Lâm Thị S tự nguyện chịu 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn và việc người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Xác nhận Lâm Thị S đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số: 0000936, ngày 25/5/2022. Của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các bên đương sự;
- VKS huyện;
- UBND xã Đức Xuân;
- THAD sự;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nông Văn Cường